

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐÀO THỊ HOÀI THU

**MÔ HÌNH TỔ CHỨC THI HÀNH ÁN
Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính
Mã số: 62.38.01.02

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

Hà Nội- Năm 2018

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Khoa học Xã hội

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Minh Đoan

Phản biện 1: GS.TS. Phạm Hồng Thái

Phản biện 2: GS.TS. Thái Vĩnh Thắng

Phản biện 3: PGS.TS. Lê Văn Long

L luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại: Học viện Khoa học Xã hội.

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt nam

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thi hành án là hoạt động quan trọng nhằm đảm bảo hiệu lực của các bản án, quyết định của tòa án, góp phần bảo vệ quyền con người, quyền công dân, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Việc bảo đảm thi hành hiệu quả trên thực tế các bản án, quyết định của tòa án đã được ghi nhận trong Hiến pháp như là một nguyên tắc Hiến định. Điều 106 Hiến pháp năm 2013 quy định: *“Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng; cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành”*. Đại hội đại biểu lần thứ XII của Đảng CSVN đã xác định *“Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phải tiến hành đồng bộ cả lập pháp, hành pháp, tư pháp và được tiến hành đồng bộ với đổi mới hệ thống chính trị theo hướng hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả...Đẩy mạnh việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước”*, do đó, việc nghiên cứu để đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức thi hành án nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHVN là nhiệm vụ cấp bách.

Thực tiễn thi hành án từ năm 1993 đến nay, nhất là từ khi có Luật thi hành án dân sự năm 2008, Luật thi hành án hình sự năm 2010 và Luật tổ tụng hành chính năm 2010, hoạt động thi hành án có nhiều tiến bộ, nhưng vẫn còn vướng mắc, bất cập xuất phát từ tổ chức bộ máy và công tác quản lý thi hành án; nhận thức về bản chất của hoạt động thi hành án và việc đổi mới mô hình tổ chức thi hành án còn chưa thống nhất; việc xã hội hóa công tác thi hành án đã và đang được thực hiện, nhưng chưa có nghiên cứu sâu về sự tác động của nó đến mô hình tổ chức thi hành án hiện nay; nhiệm vụ “chuẩn bị điều kiện về cán bộ, cơ sở vật chất để giao cho Bộ Tư pháp giúp Chính phủ thống nhất quản lý công tác thi hành án” của Đảng giao chưa được thực hiện do còn có nhiều ý kiến khác nhau; tổ chức cơ quan thi hành án trong quân đội chông chéo về nhiệm vụ; quá trình hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tư pháp (trong đó có hoạt động thi hành án) còn chậm so với hội nhập về kinh tế; chú trọng cải cách tư pháp của Đảng về “nghiên cứu thực hiện và phát triển các loại hình dịch vụ từ phía nhà nước”, “từng bước thực hiện việc xã hội hoá và quy định những hình thức, thủ tục để giao cho tổ chức không phải là cơ quan nhà nước thực hiện một số công việc thi hành án”... là những chủ trương lớn cần tiếp tục nghiên cứu để thực hiện.

Từ những lý do trên đây, việc nghiên cứu chuyên sâu về mô hình tổ chức thi hành án có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn, do đó, nghiên cứu sinh đã chọn đề tài *“Mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay”* làm đề tài nghiên cứu.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam, luận án đề xuất giải pháp đổi mới mô hình tổ chức thi hành án đảm bảo quyền con người, quyền công dân, góp phần xây dựng nền tư pháp trong sạch, bảo vệ công lý, tôn trọng và bảo vệ quyền con người.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Đánh giá tổng quan về tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài, rút ra những điểm hợp lý để kế thừa, phát triển nhằm mở rộng hướng nghiên cứu để đạt mục đích đề ra. Nghiên cứu và làm rõ những vấn đề lý luận về mô hình tổ chức thi hành án như: khái niệm, đặc điểm mô hình tổ chức thi hành án; các yếu tố ảnh hưởng đến mô hình tổ chức thi hành án...; nghiên cứu, phân tích và đánh giá thực trạng mô hình tổ chức thi hành án ở nước ta thông qua sự vận hành của nó.; nghiên cứu đánh giá mô hình tổ chức thi hành án của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam. Đặt ra những yêu cầu cần thiết và nêu quan điểm về đổi mới mô hình tổ chức thi hành án, đề xuất phương hướng đổi mới mô hình tổ chức thi hành án đáp ứng yêu cầu .

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu cơ sở lý luận về mô hình tổ chức thi hành án; các mối quan hệ trong vận hành của mô hình tổ chức thi hành án, yêu cầu của cải cách tư pháp trong xây dựng mô hình tổ chức thi hành án đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và giới hạn nghiên cứu theo khái niệm đã phân tích.

3.2. Phạm vi nghiên cứu: Đề tài đi sâu nghiên cứu nội dung cơ bản về mô hình tổ chức thi hành án đang vận hành ở Việt Nam hiện nay. Các số liệu liên quan đến đề tài được thống kê từ năm 1993 đến 2016 qua các báo cáo của Chính phủ và của các cơ quan Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và một số số liệu do nghiên cứu sinh trực tiếp khảo sát, xin ý kiến.

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

Trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng, phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử của triết học Mác - Lênin, tác giả luận án sử dụng những phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây:

- Phương pháp phân tích và tổng hợp, so sánh; phương pháp thống kê, tổng hợp, phương pháp phân tích, dự báo khoa học, được vận dụng nghiên cứu trong toàn bộ các chương của luận án

5. Những điểm mới của luận án

- Làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về thi hành án và mô hình tổ chức thi hành án. Trên cơ sở phân tích toàn diện các quan điểm, quan niệm về thi hành án và mô hình tổ chức thi hành án, luận án đã xây dựng khái niệm

khoa học mô hình tổ chức thi hành án, chỉ ra vai trò, đặc trưng của mô hình tổ chức thi hành án, phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến mô hình tổ chức thi hành án tại Việt Nam.

- Chỉ rõ quá trình hình thành và phát triển của mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam trong hơn 70 năm qua (kể từ khi thành lập nước, năm 1945 đến nay); phân tích, đánh giá thực trạng sự vận hành của mô hình tổ chức thi hành án Việt Nam hiện nay, những ưu điểm và những hạn chế, nguyên nhân của những ưu điểm, hạn chế đó.

- Phân tích làm rõ cơ sở lý luận của việc tách thi hành án hình sự ra khỏi lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu, đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Nghiên cứu và đề xuất xã hội hóa một số hoạt động thi hành án hình sự và mở rộng phạm vi xã hội hóa trong thi hành án dân sự.

- Thiết kế mô hình tổ chức thi hành án mới trên cơ sở tiếp thu kinh nghiệm nước ngoài và xu thế chung của thế giới nhằm hướng tới một nền tư pháp công khai, minh bạch, bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

- Đưa ra quan điểm, phương hướng và đề xuất giải pháp đổi mới mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần bổ sung và làm giàu thêm những kiến thức lý luận về thi hành án và mô hình tổ chức thi hành án; xây dựng cơ sở khoa học cho việc phân tích, đánh giá thực trạng sự vận hành của mô hình tổ chức thi hành án; xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức thi hành án và kiến nghị hoàn thiện pháp luật về thi hành án.

Luận án là tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu, giảng dạy luật học chuyên sâu về thi hành án; là tài liệu tham khảo hữu ích cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và trách nhiệm xã hội trong quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật thi hành án đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và các phụ lục, luận án gồm 04 chương 16 tiết.

Chương 1

Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý thuyết câu hỏi nghiên cứu của luận án

1.1.1. Nhóm các công trình nghiên cứu lý luận về thi hành án

- “Luận cứ khoa học và thực tiễn của việc đổi mới tổ chức hoạt động thi hành án ở Việt Nam trong giai đoạn mới”, Đề tài khoa học cấp nhà nước độc lập, Nguyễn Đình Lộc (chủ nhiệm đề tài), 2004. Đề tài nêu ra hai quan điểm về bản chất của thi hành án (1) quan điểm cho rằng thi hành án là một giai đoạn của tố tụng, diễn ra ngay sau quá trình xét xử, (2) quan điểm khác cho rằng thi hành án là hoạt động hành chính-tư pháp.

- “Cải cách các cơ quan tư pháp, hoàn thiện hệ thống các thủ tục tư pháp, nâng cao hiệu quả và hiệu lực xét xử của Tòa án trong nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân”, Đề tài khoa học xã hội cấp nhà nước, Ưông Chu Luru (chủ biên), Hà Nội, 2006. Đề tài đã làm rõ về mặt lý luận và thực tiễn, khái niệm, vị trí, vai trò, bản chất, đặc trưng của các cơ quan tư pháp và thủ tục tư pháp; quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- “Xã hội hoá hoạt động thi hành án dân sự - một số vấn đề lý luận và thực tiễn”, Chuyên đề Thông tin Khoa học pháp lý, tháng 5/2001, nêu rõ quan niệm về xã hội hoá, một số vấn đề về lý luận và thực tiễn về xã hội hoá thi hành án dân sự; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xã hội hoá, giới thiệu tổ chức thi hành án dân sự một số nước trên thế giới.

- “Pháp chế XHCN trong hoạt động THADS ở Việt Nam hiện nay” Nguyễn Quang Thái, Luận án tiến sĩ luật học (2008), tác giả cho rằng thi hành án là hoạt động tư pháp.

- Một số công trình nghiên cứu về chế định Thừa phát lại của Việt Nam (miền Nam trước năm 1975) và của một số nước trên thế giới, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn, mô hình tổ chức và hoạt động của thừa phát lại, đồng thời đã phân tích và đưa ra một số cơ sở chứng minh khả năng xã hội hóa hoạt động THADS ở Việt Nam: “*Những cơ sở lý luận và thực tiễn về chế định thừa phát lại*” (Đề tài cấp Bộ 95-98-114/ĐT), Bộ Tư pháp; “*Xã hội hóa hoạt động thi hành án dân sự - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Chuyên đề Thông tin Khoa học pháp lý - tháng 5/2001; “*Xã hội hóa một số nội dung THADS*” Lê Xuân Hồng, luận văn Thạc sĩ luật học.

1.1.2. Nhóm các công trình nghiên cứu về pháp luật thi hành án

- Sách, “*Pháp luật thi hành án hình sự Việt Nam - những vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Võ Khánh Vinh - Nguyễn Mạnh Kháng (chủ biên), Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2006. Công trình này nghiên cứu về pháp luật thi hành án hình sự ở Việt Nam. Đặc biệt cuốn sách này có những quan điểm, luận giải, đề xuất, kiến nghị về những vấn đề cơ bản trong thi hành án hình

sự, hệ thống các cơ quan thi hành án hình sự, mô hình thi hành án hình sự.

- Sách, “*Hoàn thiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực thi hành án hình sự ở Việt Nam*”, Vũ Trọng Hách, Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2006. Công trình nghiên cứu và đưa ra những luận điểm khoa học về quản lý nhà nước nói chung, quản lý nhà nước trong lĩnh vực thi hành án hình sự nói riêng, tìm hiểu quá trình hình thành và phát triển, những thành tựu, kết quả và cả những tồn tại, khiếm khuyết của công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thi hành án hình sự ở nước ta.

- Sách, “*Một số vấn đề về hoàn thiện pháp luật thi hành án dân sự Việt Nam*”, Lê Thu Hà, Nxb Chính trị Quốc gia, 2011. Công trình nghiên cứu phân tích một số bất cập của thực trạng pháp luật thi hành án dân sự, đưa ra đề xuất, kiến nghị hoàn thiện pháp luật về thi hành án dân sự.

- Luận án tiến sĩ luật học, “*Hoàn thiện pháp luật THADS ở Việt Nam hiện nay*” Nguyễn Thanh Thủy, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, 2007. Luận án làm sáng tỏ một số vấn đề có tính lý luận về THADS, pháp luật THADS.

- Luận án tiến sĩ luật học, “*Hiệu quả áp dụng pháp luật trong thi hành án dân sự ở Việt Nam*”, Đặng Đình Quyền, Hà Nội, 2012, công trình này đã nghiên cứu việc áp dụng pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự, chỉ ra những bất cập, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất các biện pháp nhằm tăng cường hiệu quả của việc áp dụng pháp luật trong thi hành án dân sự.

- Luận văn Thạc sĩ luật học, “*Thực hiện pháp luật về thi hành án dân sự ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*” của tác giả Lại Anh Thắng Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, 2010), nghiên cứu chủ yếu về thực trạng thi hành pháp luật thi hành án, phân tích những hạn chế, bất cập và đưa ra giải pháp khắc phục.

1.1.3. Nhóm công trình nghiên cứu về mô hình tổ chức và hoạt động thi hành án ở Việt Nam

- Đề tài khoa học xã hội cấp nhà nước “*Cải cách các cơ quan tư pháp, hoàn thiện hệ thống các thủ tục tư pháp, nâng cao hiệu quả và hiệu lực xét xử của toà án trong nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân*”, Ưông Chu Lưu (chủ biên), Hà Nội, 2006. Công trình đã làm rõ về mặt lý luận và thực tiễn của các cơ quan tư pháp và thủ tục tư pháp; quyền tư pháp và thực hiện quyền tư pháp trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Làm rõ những quan điểm về quyền tư pháp, tổ chức phân công lao động quyền lực nhà nước.

- Đề tài khoa học cấp bộ “*Mô hình quản lý thống nhất công tác thi hành án*”, Cục Quản lý THADS - Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện năm 1996 - 1998. Đề tài bước đầu phân tích, đánh giá về cơ chế quản lý công tác THADS, mối liên hệ giữa quản lý THADS với các lĩnh vực THA khác, nêu ra một số kiến nghị về mô hình quản lý thống nhất công tác THA.

- Đề tài khoa học cấp bộ “*Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc hoàn thiện các tiêu chuẩn chức danh tư pháp*”(Bộ Tư pháp, 2005), Đề tài phân tích, đánh giá thực trạng đội ngũ chấp hành viên, nghiên cứu chức danh CHV trong mối quan hệ với các chức danh tư pháp khác và kiến nghị giải pháp hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh này.

- “*Đề án kiện toàn mô hình tổ chức và đội ngũ cán bộ thi hành án để thực hiện có hiệu quả Luật Thi hành án dân sự năm 2008*” của Tổng cục Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp, năm 2009, công trình này đã đánh giá thực trạng về mô hình tổ chức cơ quan thi hành án dân sự và thực trạng đội ngũ cán bộ làm công tác thi hành án dân sự, đề xuất một số giải pháp nhằm kiện toàn về tổ chức và cán bộ trong thi hành án dân sự.

- Dự án điều tra cơ bản “*Thực trạng tổ chức và hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hình sự*”, Bộ Tư pháp, Viện Khoa học pháp lý - Hà Nội, năm 2012. Công trình đánh giá thực trạng về tổ chức thi hành án hình sự, thi hành án dân sự và đưa ra một số giải pháp đổi mới về tổ chức và hoạt động của thi hành án hình sự và thi hành án dân sự.

- Sách: “*Hệ thống tư pháp và cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay*”, Đào Trí Úc (chủ biên), Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2002, công trình này nghiên cứu tổng thể hệ thống tư pháp của Việt Nam hiện nay đồng thời nghiên cứu sâu vấn đề cải cách tư pháp trong đó có vấn đề cải cách trong lĩnh vực thi hành án.

- Sách: “*Đổi mới tổ chức cơ quan thi hành án*”, Hoàng Thọ Khiêm (chủ biên), Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2006. Các tác giả cũng làm rõ vai trò của hoạt động thi hành án dân sự với các hoạt động tư pháp khác; với việc ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; với sự phát triển của nền kinh tế thị trường và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế; đề cập đến công tác quản lý nhà nước về thi hành án dân sự ở Việt Nam.

- Sách “*Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*”, Nguyễn Văn Yếu - Lê Hữu Nghĩa (đồng chủ biên), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, công trình nghiên cứu lý luận về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, trong đó đề cập đến việc hoàn thiện tổ chức cơ quan tư pháp.

- Sách: “*Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam - lý luận và thực tiễn*”, Nguyễn Văn Mạnh, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010. Tác giả nêu hướng đổi mới và phân định các loại thủ tục thi hành án hình sự, dân sự, hành chính và đặc điểm của từng loại thi hành án; xã hội hóa một số hoạt động thi hành án để giảm tải cho Nhà nước, nhất là thi hành án dân sự; chuyển công tác thi hành án cho Bộ Tư pháp quản lý.

- Sách “*Mô hình tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”, Đào Trí Úc (chủ biên), Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2007. Công trình nghiên cứu lý luận Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa,

đồng thời công trình này đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp; đưa ra các nguyên tắc thiết kế mô hình tổng thể tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Sách "Cải cách tư pháp ở Việt Nam trong giai đoạn xây dựng nhà nước pháp quyền", Lê Cẩm và Nguyễn Ngọc Chí (đồng chủ biên), Nxb Đại học quốc gia, Hà Nội, 2004. Cuốn sách tổng hợp các bài viết của nhiều tác giả về những nội dung: (1) làm rõ những vấn đề chung về cải cách tư pháp ở Việt Nam, (2) các vấn đề cải cách tư pháp trong lĩnh vực tư pháp hình sự, (3) những vấn đề về cải cách tư pháp trong lĩnh vực tư pháp dân sự.

- Sách: "Đổi mới, hoàn thiện bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân ở Việt Nam hiện nay", Lê Minh Thông, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011. Công trình đề cập đến những yêu cầu đổi mới bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam, quá trình đổi mới mô hình bộ máy nhà nước trong lịch sử lập hiến Việt Nam.

- Luận án tiến sĩ luật học: "Đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp theo hướng xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam", Trần Huy Liệu, Hà Nội, 2003. Công trình đã làm rõ cơ sở lý luận về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp. Nghiên cứu, phân tích vị trí, vai trò, đặc điểm của các cơ quan toà án, kiểm sát, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án...

- Luận văn Thạc sĩ luật học: *Thi hành án dân sự Việt Nam: Thực trạng, vấn đề và những gợi ý hướng tới một hệ thống hoàn thiện (Civil Execution in Vietnam: Reality, Problems and Suggestions Towards a WellFunctioning System)*, Lê Thị Kim Dung. Đề tài đánh giá thực trạng thi hành án dân sự Việt Nam những năm 2000, luận giải một số vấn đề lý luận và gợi mở về việc hoàn thiện hệ thống cơ quan thi hành án dân sự Việt Nam.

- Luận văn Thạc sĩ luật học "Các biện pháp cưỡng chế THADS", Nguyễn Công Long, công trình nghiên cứu các biện pháp cưỡng chế trong thi hành án dân sự tại Việt Nam, và đề xuất một số biện pháp hoàn thiện quy định pháp luật về cưỡng chế thi hành án dân sự.

- Luận văn Thạc sĩ Luật học "Đổi mới thủ tục THADS Việt Nam", Lê Anh Tuấn, 2004. Công trình nghiên cứu về thủ tục thi hành án dân sự và trên cơ sở đánh giá thực tiễn áp dụng thủ tục thi hành án dân sự ở Việt Nam.

- Luận văn Thạc sĩ luật học: "Cơ sở lý luận và thực tiễn khắc phục án tồn đọng trong THADS ở Việt Nam hiện nay", Nguyễn Đức Nghĩa, 2005. Công trình đánh giá thực trạng án tồn đọng trong thi hành án dân sự và đề xuất một số biện pháp làm giảm án tồn đọng.

- "Vấn đề đổi mới thủ tục THADS ở nước ta hiện nay" bài viết của tác giả Nguyễn Thanh Thủy, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật (số chuyên đề về THADS, năm 2006), công trình đánh giá về thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật THADS, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số vấn đề về thủ tục THADS giai đoạn trước khi có Pháp lệnh THADS năm 2004.

1.2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU NGOÀI NƯỚC

1.2.1 Công trình nghiên cứu lý luận về thi hành án

- “*Những vấn đề lý luận và thực tiễn trong việc lựa chọn mô hình tổ chức thi hành án phù hợp với mỗi quốc gia*”, Claude Brenner, Giáo sư trường Đại học Panthéon- Assas Cộng hoà Pháp, 2006, Kỷ yếu Hội thảo của Nhà pháp luật Việt - Pháp. Tác giả phân tích và đặt vấn đề phải xác định những yêu cầu mà một mô hình tổ chức thi hành án hiện đại cần đáp ứng đầy đủ.

1.2.2. Nhóm công trình nghiên cứu về pháp luật thi hành án

- *Kinh nghiệm so sánh về quản lý thống nhất công tác thi hành án*, Darren Christopher Tierrey, Quốc vụ khanh, Bộ Tư pháp Anh. Nội dung công trình giới thiệu lịch sử Cục trại giam và Cục quản lý tội phạm quốc gia, khai quật chính sách hình phạt của hệ thống tư pháp Anh và xưa Wales; cơ sở chuyển việc quản lý nhà tù cho Bộ Tư pháp.

- “*Thi hành án dân sự ở Cộng hòa Pháp - Nguyên tắc chung nhìn từ góc độ lý luận*”, Claude Brenner, Giáo sư trường Đại học Panthéon Assas Cộng hòa Pháp, Hội thảo Quốc tế các mô hình tổ chức thi hành án trên thế giới, Hà Nội, ngày 17 và 18 tháng 4 năm 2006, Kỷ yếu Hội thảo của Nhà pháp luật Việt – Pháp. Tác giả đề cập đến đặc trưng cơ bản của pháp luật về thi hành án dân sự.

- “*Báo cáo và các đề xuất của STAR Việt Nam về dự thảo Bộ luật Thi hành án của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”, James F. Harrigan - Chuyên gia tư vấn pháp lý cho Cơ quan Thi hành án San Francisco, California, Hoa Kỳ, tháng 3/2005.

1.2.3. Nhóm công trình nghiên cứu về mô hình tổ chức và hoạt động thi hành án

- *Nghiên cứu tổ chức và hoạt động của hệ thống tư pháp 5 nước chọn lọc: Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Nga* (Research studies on the organisation and functioning of the justice system in five selected countries: China, Indonesia, Japan, Republic of Korea and Russian Federation - UNDP 2011). Công trình nghiên cứu kinh nghiệm trong việc xây dựng và phát triển hệ thống tư pháp của 5 quốc gia.

- *Kinh nghiệm quốc tế về cải cách hệ thống quản lý phạm nhân hình sự*. GS. Rob Allen- Trung tâm quốc tế về nghiên cứu nhà tù, Trường King’s College, Phần một, công trình này giới thiệu tổng quan về trách nhiệm quản lý hệ thống nhà tù và tư pháp hình sự ở các nước trên thế giới (Phụ lục của công trình gồm 219 nước).

- *Hệ thống quản lý thi hành án dân sự và hình sự ở Trung Quốc*. GS.TS Zhou Yong- Viện phòng ngừa tội phạm, Bộ Tư pháp CHND Trung Hoa. Công trình phân tích hệ thống thi hành án hình sự, thi hành án dân sự tại Trung Quốc và phân tích việc chuyển giao chức năng quản lý nhà tù từ Bộ Công an sang Bộ Tư pháp năm 1983.

- Về chuyển giao hệ thống thi hành án phạt tù từ Bộ Nội vụ sang cho Bộ Tư pháp Liên bang Nga quản lý. V.I Celiverstov – Viện trưởng Viện nghiên cứu khoa học của cơ quan thi hành án Liên bang Nga. Công trình đề cập việc chuyển đổi hệ thống hình phạt tù từ Bộ Nội vụ sang Bộ Tư pháp.

- “*Thực tiễn thi hành các quyết định dân sự trong bản án hình sự*”, Alain Guillou, Công tố viên cao cấp, Tòa phúc thẩm Rouen, Cộng hòa Pháp, Hội thảo Quốc tế các mô hình tổ chức thi hành án trên thế giới, Hà Nội, tháng 4 năm 2006, Kỳ yếu Hội thảo của Nhà pháp luật Việt - Pháp.

- “*Thi hành án hình sự, dân sự, hành chính tại Indônêxia*”, TS. Lintong O.Siahaan, SH, Tòa án hành chính Tối cao Indônêxia, Hội thảo Quốc tế các mô hình tổ chức thi hành án trên thế giới, Hà Nội, tháng 4 năm 2006, Kỳ yếu Hội thảo của Nhà pháp luật Việt - Pháp.

- “*Thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật Cộng hòa Pháp*”, Patrice Nocquet- nguyên Chủ tịch Hội đồng thừa phát lại Paris, Cộng hòa Pháp, Hội thảo Quốc tế các mô hình tổ chức thi hành án trên thế giới, Hà Nội.

1.3. Đánh giá tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

Các công trình đã làm sáng tỏ một vài khía cạnh lý luận về bản chất của thi hành án, về hoàn thiện pháp luật và hiệu quả áp dụng pháp luật về thi hành án, về so sánh mô hình tổ chức thi hành án có giá trị quan trọng để tác giả luận án tiếp tục đi sâu phân tích các vấn đề về mô hình tổ chức thi hành án trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay.

1.4. Những vấn đề tiếp tục nghiên cứu

1.4.1. Về lý luận:

Xây dựng khái niệm mô hình tổ chức thi hành án; phân tích tính tất yếu của việc đổi mới mô hình tổ chức thi hành án đặt trong tổng thể của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN; phân tích làm rõ vai trò của thi hành án trong việc đề cao quyền con người và những tác động đến việc đổi mới mô hình tổ chức thi hành án để đảm bảo mục tiêu này; nghiên cứu mô hình tổ chức thi hành án ở một số nước trên thế giới, rút ra một số giá trị có thể tham khảo cho việc đổi mới tổ chức thi hành án ở Việt Nam.

1.4.2. Về thực tiễn

Nghiên cứu tổng quan sự phát triển của mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam từ năm 1945 đến nay, chỉ ra những bước phát triển, những ưu điểm cần phát huy, đồng thời tìm ra những hạn chế, nhược điểm và nguyên nhân dẫn đến những hạn chế, nhược điểm đó. Nghiên cứu định hướng mô hình tổ chức thi hành án khi Thừa phát lại phát triển. Luận chứng các quan điểm và đề xuất giải pháp đổi mới mô hình tổ chức thi hành án phù hợp với đặc trưng Nhà nước pháp quyền XHCN.

1.4. Cơ sở lý thuyết, câu hỏi nghiên cứu, hướng tiếp cận, giả thuyết nghiên cứu và dự kiến kết quả nghiên cứu của luận án

1.4.1. Cơ sở lý thuyết

Luận án nghiên cứu trên cơ sở các học thuyết, tư tưởng về mô hình tổ chức thi hành án; học thuyết Mác –Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, về quyền con người. Các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về xây dựng và hoàn thiện pháp luật Việt Nam; về đảm bảo quyền con người; về không ngừng đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, về đánh giá vai trò, vị trí, chức năng của mô hình tổ chức thi hành án khi thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp.

1.4.2. Câu hỏi nghiên cứu

Câu hỏi nghiên cứu 1: Mô hình tổ chức thi hành án được hiểu như thế nào? là gì? Những bất cập, hạn chế của mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay so với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN?

Câu hỏi 2: Có những bất cập gì nếu lực lượng vũ trang vừa làm công tác điều tra, vừa quản lý, tổ chức thi hành án hình sự và các mối quan hệ giữa các cơ quan thi hành án hình sự, thi hành án dân sự có phụ thuộc lẫn nhau và có ảnh hưởng đến hiệu quả công tác thi hành án nói chung?

Câu hỏi 3: Những giải pháp nào hữu hiệu để xây dựng hoặc đổi mới mô hình tổ chức thi hành án ở nước ta trong điều kiện hiện nay?

1.4.3. Hướng tiếp cận

Trên cơ sở định hướng nghiên cứu đã được xác định, luận án giải quyết các luận điểm khoa học theo nhiều cách tiếp cận, cụ thể:

Tiếp cận hệ thống, tiếp cận liên ngành, tiếp cận lịch sử và tiếp cận so sánh.

1.4.4. Giả thuyết nghiên cứu

Mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay do nhiều cơ quan quản lý, cắt khúc nên có nhiều hạn chế, bất cập, chưa phù hợp với yêu cầu của thực tiễn trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và Chiến lược cải cách tư pháp; thi hành án hình sự do lực lượng vũ trang quản lý và thực hiện nên dẫn đến không khách quan, dễ lạm dụng để điều tra tội phạm khác, có nguy cơ xâm phạm quyền con người. Chưa có sự phối hợp tốt giữa thi hành án hình sự và thi hành án dân sự dẫn đến hiệu quả thi hành án không cao, an tồn động ngày càng tăng nên cần có giải pháp hữu hiệu về mô hình tổ chức thi hành án, nhằm giảm đầu mối quản lý và tăng hiệu lực hiệu quả công tác thi hành án.

Chương 2

Những vấn đề lý luận về mô hình tổ chức thi hành án

2.1. Khái niệm, đặc điểm của mô hình tổ chức thi hành án

2.1.1. Khái niệm mô hình tổ chức thi hành án

Mô hình tổ chức thi hành án là một tập hợp gồm các cơ quan quản lý thi hành án, cơ quan thi hành án và các tổ chức khác, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định, hoạt động trên cơ sở pháp luật, nhằm đảm bảo thi hành có hiệu quả các bản án, quyết định của toà án và các quyết định khác theo quy định của pháp luật.

2.1.2. Đặc điểm của mô hình tổ chức thi hành án

Mô hình tổ chức thi hành án gồm nhiều yếu tố hợp thành, giữa các yếu tố đó có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại với nhau; mô hình tổ chức thi hành án chịu tác động của nhiều yếu tố, đó là các yếu tố chính trị, yếu tố nhận thức, yếu tố kinh tế, yếu tố văn hóa, yếu tố pháp luật và các yếu tố khác; mang tính ổn định tương đối, đảm bảo sự phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội của mỗi quốc gia trong từng giai đoạn cụ thể; mô hình tổ chức thi hành án là một chỉnh thể thống nhất, hoạt động mang tính mục đích rõ ràng, có sự liên kết chặt chẽ với nhau để thực hiện và quản lý việc thi hành án; mô hình tổ chức thi hành án hoạt động trên cơ sở luật định, hoạt động mang tính quyền lực nhà nước.

2.1.3. Vai trò của mô hình tổ chức thi hành án

Thông qua vận hành của mô hình tổ chức thi hành án để thi hành các bản án, quyết định của toà án và các quyết định khác được thực thi trên thực tế, bảo đảm công lý được thực thi, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức xã hội và mọi công dân, góp phần giữ gìn trật tự, kỷ cương, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

2.2. Các thành tố của mô hình tổ chức thi hành án, điều kiện đảm bảo vận hành và mối quan hệ của chúng

2.2.1. Các thành tố của mô hình tổ chức thi hành án

Mô hình tổ chức thi hành án có cơ cấu bên trong là tổng hợp các bộ phận khác nhau có mối liên hệ và quan hệ phụ thuộc, ràng buộc, hỗ trợ lẫn nhau trong nội bộ hệ thống tổ chức thi hành án và các mối quan hệ bên ngoài, được chuyên môn hoá và có những trách nhiệm, quyền hạn nhất định, được bố trí theo từng cấp nhằm bảo đảm thực hiện các chức năng quản lý và phục vụ mục đích chung đã xác định. Cơ cấu tổ chức trong mô hình tổ chức thi hành án bao gồm cơ quan quản lý thi hành án và cơ quan thi hành án (trong đó có cơ quan vừa làm nhiệm vụ quản lý thi hành án, vừa làm nhiệm vụ trực tiếp thi hành án) và nhân lực trong mô hình đó, các nguồn lực để vận hành mô hình tổ chức.

2.2.2. Điều kiện đảm bảo cho sự vận hành của mô hình tổ chức thi hành án

Để vận hành mô hình tổ chức thi hành án, các điều kiện đảm bảo gồm: cơ sở vật chất, kỹ thuật, đội ngũ cán bộ trong bộ máy tổ chức thi hành án khi thực hiện chức năng nhiệm vụ.

2.2.3. Mọi quan hệ giữa các thành tố trong mô hình tổ chức thi hành án và các mối quan hệ khác

Vận hành của mô hình tổ chức thi hành án là những mối quan hệ nội tại và nguồn nhân lực trong đó, nhằm đạt được mục đích đã đặt ra cho mô hình tổ chức thi hành án. Vận hành là việc tiến hành các hoạt động cụ thể nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của một cơ quan, tổ chức nhằm mang lại hiệu quả cho toàn bộ hệ thống. Sự vận hành của mô hình tổ chức thi hành án thực chất là sự tổ chức và hoạt động của các cơ quan quản lý thi hành án và các cơ quan thi hành, án nhằm đảm bảo cho các bản án, quyết định của tòa án được thi hành trên thực tế.

2.3. Những yếu tố ảnh đến mô hình tổ chức thi hành án

2.3.1. Yếu tố nhận thức

Nhận thức là một yếu tố quan trọng, ảnh hưởng đến việc xây dựng mô hình tổ chức nhà nước, trong đó có các thiết chế để quản lý xã hội. Nếu nhận thức không thống nhất, không phù hợp với điều kiện thực tế thì không thể xây dựng một thiết chế mới hay đổi mới, một lĩnh vực cụ thể.

2.3.2. Yếu tố chính trị

Chính trị là toàn bộ các yếu tố tạo nên đời sống chính trị, xã hội trong từng giai đoạn lịch sử nhất định, đó là chủ trương, đường lối chính sách của nhà cầm quyền và sự lãnh đạo để thực hiện nó. Vấn đề cơ bản của chính trị là chính quyền, là tổ chức bộ máy để thực hiện quyền lực nhà nước. Thể chế chính trị luôn giữ vai trò định hướng toàn bộ các hoạt động trong xã hội. Chính vì vậy mà yếu tố chính trị ảnh hưởng mạnh mẽ đến thiết lập bộ máy tổ chức nhà nước trong đó có hệ thống cơ quan thi hành án.

2.3.3. Yếu tố kinh tế

Yếu tố kinh tế theo nghĩa rộng bao gồm tổng thể các điều kiện kinh tế và hệ thống chính sách kinh tế, chính sách xã hội cũng như quá trình triển khai thực hiện, áp dụng trong thực tế xã hội. Điều kiện kinh tế có tính quyết định trực tiếp đến việc hình thành hệ thống pháp luật và hệ thống bộ máy nhà nước, trong đó có bộ máy tổ chức thi hành án. Điều kiện kinh tế phản ánh trình độ phát triển của mô hình tổ chức thi hành án. Nếu nền kinh tế tiên tiến, sẽ có hệ thống bộ máy cơ quan nhà nước ở trình độ tiên tiến và ngược lại.

2.3.4. Yếu tố pháp luật

Pháp luật là yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước, trong đó có hệ thống cơ quan thi hành án, do đó, phải có pháp luật tốt,

có hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, đồng bộ, khả thi, phù hợp với các quy luật khách quan của sự phát triển kinh tế-xã hội, chính trị, văn hóa, tâm lý tổ chức.

2.4. Mô hình tổ chức thi hành án một số nước trên thế giới và những gợi mở đối với Việt Nam

2.4.1. Mô hình tổ chức thi hành án một số nước Châu Âu

Luận án nghiên cứu mô hình tổ chức thi hành án các nước Cộng hoà Pháp, Hungari, Bun-ga-ri, Cộng hoà Liên bang Nga.

2.4.2. Mô hình tổ chức thi hành án một số nước Châu Á

Luận án nghiên cứu mô hình tổ chức thi hành án các nước Công hòa nhân dân Trung Hoa, Indonesia.

2.4.3. Nhận xét

Qua nghiên cứu mô hình tổ chức thi hành án của các nước, thấy rằng, tổ chức thi hành án các nước được thiết kế theo các mô hình khác nhau tiếp cận từ khía cạnh chủ thể quản lý: (1) Mô hình thi hành án do Bộ Tư pháp và tòa án quản lý (Pháp, Bungary, Nga, Hunggary), (2) Mô hình thi hành án do tòa án quản lý (Indonexia), (3) mô hình thi hành án do nhiều cơ quan quản lý (Trung Quốc).

2.4.4. Những bài học có giá trị tham khảo đối với Việt Nam

Một là, đề cao quyền con người, quyền công dân trong thi hành án, tuân thủ triệt để nguyên tắc chung của Cộng đồng, lựa chọn mô hình phù hợp với xu hướng chung của toàn nhân loại. *Hai là*, tuân thủ các chuẩn mực của pháp luật quốc tế về thi hành án. *Ba là*, quy định rõ ràng các nguyên tắc bảo đảm quyền con người, quyền công dân, quyền về sở hữu trong pháp luật về thi hành án. *Bốn là*, xã hội hóa mạnh trong thi hành án. *Năm là*, tách cơ quan thi hành án ra khỏi lực lượng vũ trang. *Sáu là*, việc chuyển đổi cơ quan quản lý thi hành án được thực hiện kiên quyết, đồng bộ.

Chương 3

Thực trạng mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam

3.1. Quá trình hình thành và phát triển mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam

3.1.1. Giai đoạn từ năm 1945 đến năm 1959

Để phù hợp với tình hình đất nước trong điều kiện có chiến tranh, nhiều văn bản được ban hành quy định về thực hiện nhiệm vụ thi hành án hình sự và dân sự, giai đoạn này chủ yếu do Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm quản lý công tác thi hành án. Ngày 23-11-1952, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết nghị số 26/NQ/TW về công tác Công an, theo đó “việc quản trị trại giam, giáo dục, cải tạo phạm nhân được chuyển giao từ Bộ Nội vụ và Ủy ban Kháng chiến hành chính cấp tỉnh sang ngành Công an.

3.1.2. Giai đoạn từ năm 1960 đến năm 1992

Trong giai đoạn này, bộ máy cơ quan thi hành án hình sự chưa được quy định cụ thể, nhưng việc phân công trách nhiệm thi hành án hình sự trong Luật Tổ chức tòa án nhân dân năm 1960 cũng đã tạo điều kiện cho việc tổ chức thi hành án hình sự được thống nhất trên toàn quốc, Bộ Công an có trách nhiệm trong thi hành án hình sự. Thi hành án dân sự do tòa án nhân dân thực hiện.

Ngày 28/8/1989, Pháp lệnh thi hành án dân sự được ban hành, lần đầu tiên một văn bản pháp lý có hiệu lực cao đã đặt cơ sở pháp lý cho việc tăng cường, hoàn thiện tổ chức và hoạt động thi hành án dân sự, chấp hành viên thuộc tòa án, do tòa án trực tiếp chỉ đạo về nghiệp vụ và chịu trách nhiệm báo cáo cấp trên về kết quả của hoạt động thi hành án.

3.1.3. Giai đoạn từ năm 1993 đến năm 2013

Công tác thi hành hình phạt tù vẫn do Bộ Công an quản lý, Pháp lệnh thi hành án phạt tù năm 1993 được ban hành, là văn bản pháp lý cao nhất về lĩnh vực hình sự kể từ khi thành lập nước. Năm 2010, Luật thi hành án hình sự được ban hành, xác định rõ hơn nhiệm vụ của Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong thi hành án hình sự. Trong lĩnh vực thi hành án dân sự, Quốc hội khóa IX ngày 6.10.1992 ra Nghị quyết về việc bàn giao công tác thi hành án từ tòa án nhân dân các cấp sang các cơ quan thuộc Chính phủ và Pháp lệnh thi hành án dân sự 1993 ngày 21-4-1993 ra đời đã tạo ra bước ngoặt về tổ chức và hoạt động của công tác thi hành án dân sự ở nước ta, theo đó, cơ quan thi hành án dân sự được hình thành từ Trung ương xuống địa phương. Pháp lệnh thi hành án dân sự 2004 ra đời, Chính phủ thống nhất quản lý công tác thi hành án dân sự có sự quản lý song trùng của

các cấp chính quyền địa phương, hệ thống tổ chức được ổn định đến khi Luật Thi hành án dân sự 2008 được ban hành.

3.2. Thực trạng mô hình tổ chức thi hành án hình sự ở Việt Nam hiện nay

3.2.1. Các thành tố của mô hình tổ chức cơ quan thi hành án hình sự

Theo quy định tại Điều 10 Luật Thi hành án hình sự năm 2010, hệ thống tổ chức thi hành án hình sự bao gồm ba loại cơ quan: cơ quan quản lý thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án hình sự và cơ quan được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự.

3.2.2. Điều kiện đảm bảo cho vận hành của mô hình tổ chức thi hành án hình sự

Đó là những đảm bảo về cơ sở vật chất, tổ chức cán bộ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao

3.2.3. Thực trạng mối quan hệ của các thành tố trong mô hình tổ chức thi hành án hình sự ở Việt Nam

Trong mô hình tổ chức thi hành án hình sự, có nhiều mối quan hệ xuất hiện trong vận hành, có thể kể đến mối quan hệ giữa cơ quan quản lý thi hành án với cơ quan thi hành án, giữa cơ quan thi hành án với các cơ quan liên quan (trong đó có cơ quan tố tụng), với cơ quan thi hành án dân sự, với các chủ thể phải thi hành án... Các mối quan hệ này xuất phát từ việc thực hiện nhiệm vụ do pháp luật quy định.

3.2.4. Kết quả công tác thi hành án hình sự

Thông qua vận hành của mô hình tổ chức thi hành án mà hoạt động thi hành án hình sự đạt những kết quả quan trọng, biến phán quyết của tòa án thành hiện thực, góp phần bảo vệ công lý, giữ gìn an ninh trật tự. Hiệu quả cải tạo và mục đích giáo dục người phạm tội trở thành người lương thiện ngày càng cao.

3.3. Thực trạng mô hình tổ chức thi hành án dân sự ở Việt Nam hiện nay

3.3.1. Các thành tố của mô hình tổ chức thi hành án dân

Cơ quan quản lý thi hành án dân sự gồm cơ quan quản lý thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp và cơ quan quản lý thi hành án thuộc Bộ Quốc phòng. Cơ quan thi hành án dân sự gồm Cục Thi hành án dân sự ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh) trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự; Chi cục Thi hành án dân sự ở các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện) trực thuộc Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh

3.3.2. Các điều kiện đảm bảo cho vận hành của mô hình tổ chức thi hành án dân sự

Đó là những đảm bảo về cơ sở vật chất, tổ chức cán bộ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao

3.3.2. Thực trạng mối quan hệ của các thành tố trong mô hình tổ chức thi hành án dân sự Việt Nam

Trong vận hành của mô hình tổ chức thi hành án, nhiều mối quan hệ xuất phát từ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thi hành án dân sự với các cơ quan tố tụng, các cơ quan hỗ trợ thi hành án cũng như các mối quan hệ với các đương sự. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu các mối quan hệ được vận dụng tốt sẽ làm tăng hiệu quả của hoạt động thi hành án.

3.3.3. Kết quả thi hành án dân sự

Tong các giai đoạn phát triển của mô hình thi hành án, có giai đoạn chưa hình thành mô hình tổ chức thi hành án, việc quản lý và tổ chức hành bản án của tòa án được giao cho các cơ quan khác nhau, tuy nhiên, kết quả thi hành án dân sự đã ngày càng hiệu quả, thể hiện ở việc thi hành án năm sau cao hơn năm trước.

3.4. Ưu điểm, hạn chế, bất cập của mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra

Qua nghiên cứu cho thấy, mô hình tổ chức thi hành án đã có những bước phát triển quan trọng, từ chỗ chưa có mô hình tổ chức thi hành án rõ ràng thì sau khi hệ thống pháp luật được hoàn thiện thì đã hình thành mô hình tổ chức thi hành án, từ chỗ việc quản lý tổ chức và thực hiện nhiệm vụ thi hành án được giao cho các cơ quan khác nhau theo từng giai đoạn lịch sử cụ thể, đến việc quy định rõ trong văn bản pháp luật có giá trị pháp lý cao.

3.4.2. Hạn chế và bất cập

- Tổ chức bộ máy cơ quan thi hành án phân tán, thiếu tập trung, thiếu một cơ quan chuyên trách giúp Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

- Cơ cấu tổ chức cơ quan thi hành án trong quân đội, Cục điều tra hình sự Bộ Quốc phòng, các Phòng điều tra hình sự quân khu vừa làm nhiệm vụ điều tra hình sự vừa thực hiện chức năng quản lý công tác thi hành án hình sự đã làm ảnh hưởng đến tính khách quan trong việc cải tạo, giáo dục phạm nhân

- Các cơ quan tiến hành tố tụng (cơ quan điều tra, truy tố, xét xử) với cơ quan thi hành án dân sự chưa có sự phối hợp tốt, nhất là trong việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn như kê biên, phong tỏa, tạm giữ tài sản của người phạm tội, ngăn ngừa việc tẩu tán tài sản, nhất là đối với các vụ án về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu có giá trị lớn, nên đến giai đoạn thi hành án người phải thi hành án đã tẩu tán hết tài sản.

- Sự phối hợp trong thi hành án giữa cơ quan thi hành án dân sự và thi hành án hình rất lỏng lẻo, đôi khi thiếu sự hợp tác từ cán bộ quản lý trại giam nên việc thi hành án phần dân sự trong hình sự bị chậm trễ.

- Chưa xác định đúng vai trò của tòa án (cơ quan thực hiện quyền tư pháp) nên chưa giao cho tòa án thẩm quyền ra quyết định thi hành án dân sự, theo dõi việc thi hành các bản án, quyết định của mình nên đã làm cho tòa án không thực hiện được vai trò trung tâm của hoạt động tư pháp.

- Chưa quyết liệt trong việc nghiên cứu cơ bản về thi hành án và học tập kinh nghiệm nước ngoài cũng như phát triển theo xu thế tiến bộ trên thế giới, do vậy, thi hành án hình sự nằm trong lực lượng vũ trang nên có nguy cơ quyền con người của người bị giam giữ bị xâm phạm (như bức cung, nhục hình..) đồng thời nguy cơ lạm dụng sự giam giữ để điều tra các tội phạm khác.

3.4.3. Nguyên nhân hạn chế, bất cập của mô hình tổ chức thi hành án của Việt Nam hiện nay

Công tác nghiên cứu cơ bản về thi hành án nói chung chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến nhận thức khác nhau về bản chất thi hành án (chưa xác định được thi hành án là hoạt động tư pháp hay hoạt động hành chính), từ đó lúng túng trong tổ chức thực hiện một số nội dung và nhiệm vụ thi hành án. Chưa thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng về vai trò trung tâm hoạt động tư pháp của tòa án nhân dân nên việc xét xử và thi hành bản án, quyết định của tòa án về dân sự bị cắt khúc, tòa án không chịu trách nhiệm đền bù công đối với bản án, quyết định của mình.

Công tác xây dựng pháp luật và hướng dẫn thi hành pháp luật trong lĩnh vực thi hành án hình sự còn chậm, thiếu cụ thể và chưa đảm bảo tính đồng bộ, dẫn đến khó tổ chức thi hành, không giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh.

Nhận thức của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương trong việc đổi mới mô hình tổ chức thi hành án nhằm tạo ra một hệ thống tổ chức thi hành án hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo quyền con người, quyền công dân còn hạn chế.

3.4.4. Những vấn đề đặt ra cho Việt Nam khi tiến hành đổi mới mô hình tổ chức thi hành án

Thứ nhất, còn tồn tại chủ nghĩa kinh nghiệm, tư tưởng bảo thủ, do dự trong cải cách, đổi mới, hoặc ngược lại nặng về lý thuyết, đưa ra mô hình có tính chất sao chép, duy ý chí. *Thứ hai*, sự tồn tại quá lâu của cơ chế kế hoạch hoá tập trung đã tác động đến tiến độ cải cách tổ chức bộ máy nhà nước nói chung và hệ thống tổ chức cơ quan thi hành án nói riêng. *Thứ ba*, chậm xây dựng mô hình lý luận cho tổ chức và hoạt động của bộ máy các cơ quan tư pháp, cơ quan thực hiện một số hoạt động tư pháp. *Thứ tư*, đội ngũ cán bộ làm công tác thi hành án chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và hội nhập quốc tế. *Thứ năm*, mặc dù Hiến pháp

năm 2013 xác định tòa án thực hiện quyền tư pháp nhưng thực tế chưa có quan niệm rõ ràng về quyền tư pháp dẫn đến hệ lụy là vẫn còn nhiều tranh cãi trong việc tổ chức thực hiện quyền tư pháp.

Chương 4

Quan điểm, phương hướng và giải pháp đổi mới mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam

4.1. Quan điểm đổi mới mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay

4.1.1. Đổi mới mô hình tổ chức thi hành án gắn với mục tiêu quan điểm của Đảng về cải cách tư pháp, đảm bảo mục tiêu xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc

Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 xác định nhiều nhiệm vụ, trong đó có hai nội dung liên quan đến việc tổ chức và hoạt động thi hành án, đó là: *"Sớm xây dựng và hoàn thiện pháp luật về thi hành án theo hướng tiến tới tập trung nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thi hành án vào Bộ Tư pháp và nghiên cứu chế định Thừa phát lại (thừa hành viên); trước mắt có thể tổ chức thí điểm tại một số địa phương, sau vài năm, trên cơ sở tổng kết, đánh giá thực tiễn sẽ có bước đi tiếp theo"*. Đại Hội Đảng lần thứ XII cũng khẳng định: tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị, trong đó có hệ thống mô hình tổ chức thi hành án.

4.1.2. Đổi mới mô hình tổ chức thi hành án để đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN

Mô hình tổ chức thi hành án phải được xây dựng trên nền tảng các tư tưởng tiến bộ của nhân loại nhằm đảm đương trọng trách lớn, đó là đảm bảo sự công bằng, dân chủ, bảo vệ quyền con người, bảo vệ công lý, sự vận hành của mô hình tổ chức thi hành án phải đáp ứng những đặc trưng của Nhà nước pháp quyền XHCN.

4.1.3. Đổi mới mô hình tổ chức thi hành án theo hướng khắc phục yếu kém, tồn tại

Xây dựng mô hình tổ chức thi hành án khoa học, phù hợp với điều kiện, yêu cầu khách quan của đất nước, hạn chế thấp nhất những tồn tại, bất cập hiện nay. Đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu xây dựng nền tư pháp trong sạch, nghiêm minh, bảo vệ công lý, đảm bảo quyền công dân, quyền con người.

4.1.4. Đổi mới mô hình tổ chức thi hành án để đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế

Một trong những yêu cầu cơ bản khi tham gia hội nhập quốc tế là phải có một hệ thống pháp luật thống nhất, bộ máy nhà nước đồng bộ, trong đó bộ máy tổ chức cơ quan thi hành án hoạt động có hiệu quả, bởi nó là đảm bảo vững chắc về mặt tư pháp cho các cá nhân, tổ chức nước ngoài đặt

quan hệ đối tác trong phát triển kinh tế và ký kết các Hiệp định tương trợ tư pháp với Việt Nam.

4.1.5. Đổi mới mô hình tổ chức thi hành án để đáp ứng yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Đáp ứng xu thế toàn cầu hóa và chủ trương chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, các quan hệ xã hội phát sinh trong các giao dịch dân sự, kinh tế, lao động phải được thiết lập trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của các thành phần kinh tế, của công dân, tổ chức và các cam kết quốc tế của Nhà nước, hạn chế bao cấp từ phía Nhà nước.

4.2. Phương hướng đổi mới mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay

4.2.1. Xây dựng mô hình thi hành án tập trung, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước

Một thiết chế trong bộ máy nhà nước, nếu được chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa sẽ là điều kiện thuận lợi để tập trung nguồn nhân lực, đầu tư cơ sở vật chất, tránh dàn trải, ở đó, con người sẽ có điều kiện được đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, có điều kiện cọ sát, tích lũy kinh nghiệm và dần dần trở nên tinh luyện để phục vụ nhiệm vụ, và sớm đạt được cái đích đã đề ra.

4.2.2. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động thi hành án

Xác định những việc thi hành án dân sự theo đơn yêu cầu cần được xã hội hóa, nhà nước chỉ chủ động thi hành những vụ việc thi hành án cho nhà nước. Trong thi hành án hình sự, việc xã hội hóa sẽ tập trung ở phân khúc cho cá nhân, tổ chức xây dựng các trại giam, trại tạm giam và tổ chức quản lý phạm nhân.

4.3. Giải pháp đổi mới mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam hiện nay

4.3.1. Đẩy mạnh nghiên cứu và thống nhất nhận thức về mô hình tổ chức thi hành án

Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đấu tranh chống tư tưởng cục bộ. Xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy trong triển khai thực hiện Nghị quyết, tăng cường kiểm tra, giám sát đối với thủ trưởng cơ quan thi hành án, giám thị trại giam, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan dân cử và Mặt trận Tổ quốc trong công tác thi hành án; giao trách nhiệm cụ thể cho cá nhân các đồng chí Bí thư Trung ương Đảng theo dõi trực tiếp công tác thi hành án, các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo triển khai các chủ trương của Đảng thông suốt từ Trung ương đến địa phương, quan tâm sơ kết, tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm, đưa ra giải pháp khắc phục. Kịp thời điều chỉnh các chủ trương không còn phù hợp với thực tiễn

4.3.2. Hoàn thiện pháp luật về thi hành án

Hoàn thiện pháp luật về thi hành án trong đó quy định cụ thể về cơ cấu, bộ máy mô hình tổ chức thi hành án, theo đó, cần sửa đổi, bổ sung các Luật về thi hành án; sửa đổi, bổ sung Luật tổ chức Tòa án nhân dân; xây dựng Luật Thừa phát lại

4.3.3. Nâng cao năng lực cán bộ làm công tác thi hành án

Cần chú trọng các giải pháp cụ thể: Xây dựng đội ngũ cán bộ thi hành án có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; đào tạo cán bộ thi hành án có năng lực hoạt động thực tiễn; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thi hành án; nâng cao chất lượng tuyển dụng cán bộ thi hành án và chất lượng thi tuyển chức danh tư pháp làm công tác thi hành án.

4.3.4. Tăng cường mối quan hệ trong vận hành mô hình tổ chức thi hành án

Xây dựng Quy chế phối hợp chi tiết giữa các cơ quan thi hành án và với các cơ quan liên quan khác. Quy định rõ chế tài đối với tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc không phối hợp trong thi hành án.

4.3.5. Đảm bảo cơ sở vật chất cho vận hành mô hình tổ chức thi hành án

Điều kiện có tính chất quyết định là tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ quan thi hành án. Ngoài việc cân cơ nguồn kinh phí cho công tác chuẩn bị thiết lập mô hình tổ chức công tác thi hành án theo hướng tập trung, thống nhất thì việc tăng cường cơ sở vật chất của các cơ quan thi hành án đang là một đòi hỏi cấp bách.

4.3.6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc đổi mới mô hình tổ chức thi hành án

Đảng lãnh đạo, định hướng, quán triệt sâu sắc giá trị của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam với ý nghĩa là các giá trị chung của nhân loại mới có thể đảm bảo được tính pháp quyền của nhà nước theo các chuẩn mực đã được thừa nhận, khắc phục tính dân tộc cực đoan hay các dị biệt làm cho các giá trị dân chủ không được phát huy, tạo nguy cơ rơi vào tình trạng biệt lập trong thế giới hiện đại ngày nay

4.3.7. Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra trong vận hành mô hình tổ chức thi hành án

Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với công tác thi hành án nhằm phát hiện, ngăn chặn và uốn nắn kịp thời những vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án; đánh giá, tổng kết mặt mạnh, mặt yếu, từ đó nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung những quy định của pháp luật không còn phù hợp hoặc ban hành văn bản pháp luật về thi hành án, chú trọng công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong những năm đầu chuyển giao thi hành án hình sự cho Bộ Tư pháp.

4.3.8. Các giải pháp khác

Phát triển nhà tù tư nhân và xã hội hóa một số khâu trong thi hành án hình sự; tăng cường việc giám sát của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với hoạt động thi hành án; nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức thi hành án hành chính (có thể tách thi hành án hành chính ra khỏi mô hình thi hành án dân sự để thành lập Tổng cục Thi hành án hành chính thuộc Bộ Tư pháp); tăng cường việc giám sát của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với hoạt động thi hành án, định kỳ tổng kết chuyên đề về công tác giám sát tư pháp của các cơ quan dân cử và phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với các hoạt động thi hành án.

4.4. Kiến nghị về lộ trình hoàn thiện mô hình tổ chức thi hành án ở Việt Nam

4.4.1. Các bước tiến hành chuyển giao công tác thi hành án

Để thành công trong việc thiết lập mô hình tổ chức thi hành án theo hướng tập trung, thống nhất do Bộ Tư pháp quản lý, việc chuyển giao phải có lộ trình, kế hoạch và xác định từng bước đi cụ thể, trên nguyên tắc không làm xáo trộn hoạt động thi hành án, đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ, người làm công tác thi hành án và phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

4.4.2. Nội dung chuyển giao

Khi xây dựng mô hình tổ chức thi hành án tập trung, thống nhất, cần thực hiện nguyên tắc chuyển nguyên trạng từ chức năng, nhiệm vụ, con người và cơ sở vật chất từ ngành Công an sang cho Bộ Tư pháp. Đảm bảo chế độ, chính sách và có ưu đãi cho cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ thi hành án hình sự.

KẾT LUẬN

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng ta luôn xác định việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là nhiệm vụ căn bản và lâu dài, để thực hiện được nhiệm vụ này trước hết phải có một bộ máy nhà nước hiệu lực, hiệu quả, mang đặc trưng của nhà nước pháp quyền, đặc biệt, nhà nước đó phải đặt quyền con người, quyền công dân lên trên hết. Muốn vậy, việc xây dựng một nền tư pháp trong sạch, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ pháp luật, bảo vệ công lý là nhiệm vụ tối quan trọng. Vì vậy cách thức tổ chức mô hình thi hành án sao cho đảm bảo được tất cả các yêu tố đặc trưng của Nhà nước pháp quyền là một thách thức lớn tại bất kỳ quốc gia nào, tuy nhiên ở mỗi giai đoạn, mỗi thời kỳ lịch sử và tùy thuộc hoàn cảnh và điều kiện của mỗi quốc gia, dân tộc mà lựa chọn cho phù hợp.

Suốt chiều dài lịch sử của đất nước, có những giai đoạn dài không có bộ máy cơ quan thi hành án, việc thi hành án được giao cho các cơ quan khác nhau đảm nhiệm như tòa án, công an, Bộ Tư pháp. Với sự phát triển và vận động không ngừng của xã hội, điều kiện kinh tế, chính trị phát triển, tình hình tội phạm cũng như các giao dịch kinh tế ngày càng phức tạp, lượng án tồn đọng chưa được thi hành rất lớn, nên việc đổi mới, thiết lập mô hình tổ chức thi hành án khoa học, bắt kịp xu hướng thời đại là một tất yếu khách quan.

Trong tiến trình phát triển của xã hội, nhất là giai đoạn đang hoàn thiện Nhà nước Pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, việc tổ chức mô hình thi hành án mang tính độc lập tương đối, tách bạch với lực lượng vũ trang, đề cao quyền con người, đề cao nguyên tắc tự nguyện trong việc thi hành phán quyết của tòa án là bước đi thiết yếu, phù hợp với tiến bộ chung của loài người. Việc xây dựng thiết chế thẩm phán thi hành án, tòa án ra quyết định thi hành án đối với tất cả các bản án sẽ nâng cao vị thế và trách nhiệm của tòa án đối với phán quyết của mình. Việc xã hội hóa mạnh mẽ một số hoạt động trong thi hành án sẽ làm bớt gánh nặng cho nhà nước, tạo điều kiện để nguyên tắc công bằng trong thi hành án được thực hiện.

Hiện nay, việc đổi mới mô hình tổ chức thi hành án còn nhiều tồn tại, trong đó phải kể đến điều kiện kinh tế, xã hội cũng như nhận thức của xã hội chưa theo kịp xu hướng thời đại. Thi hành án hình sự do lực lượng vũ trang đảm nhiệm sẽ có thể dẫn đến nguy cơ lạm dụng việc giam giữ để điều tra tội phạm khác, việc không tôn trọng quyền con người đối với tù nhân có thể xảy ra. Thi hành án dân sự (loại theo đơn yêu cầu) là việc của đôi bên đương sự, việc xã hội hóa là một điều tất yếu sẽ phải thực hiện. Việc nghiên cứu, tìm giải pháp xây dựng mô hình tổ chức thi hành án phù hợp với điều kiện kinh tế- chính trị- xã hội của nước ta hiện nay, làm cho hoạt động thi hành án hiệu lực, hiệu quả là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội.

Luận án có một số giải pháp hữu hiệu mang tính khả thi nhằm thực hiện phương hướng được xác định. Theo đó, phải có sự thống nhất về nhận thức, có một hệ thống pháp luật về thi hành an hoàn thiện, cơ bộ máy tổ chức vận hành hiệu quả, trong đó có đội ngũ cán bộ tinh thông nghề nghiệp, có phẩm chất chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có tinh thần trách nhiệm và thái độ dũng cảm trong bảo vệ công lý, bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người. Thu hút đông đảo sức mạnh của xã hội tham gia vào công tác thi hành án. Có sự giám sát chặt chẽ của cơ quan dân cử, của các tổ chức, đoàn thể xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng đối với hoạt động thi hành án, có cơ sở vật chất- kỹ thuật hiện đại phục vụ công tác thi hành án, đồng thời, toàn bộ hoạt động tổ chức và hoạt động thi hành án và vận hành mô hình tổ chức phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, đó là nhân tố quyết định sự thành công./.

Danh mục công trình nghiên cứu của tác giả liên quan đến đề tài luận án

1. Đào Thị Hoài Thu – *Đổi mới mô hình thi hành án ở Việt Nam từ kinh nghiệm của một số nước* (8/2016)- Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội, số tháng 8 (39)/2016, tr 29-36.

2. Đào Thị Hoài Thu (8-2016), *Bàn về vấn đề xã hội hóa trong thi hành án* -Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, số tháng 8- 2016, tr 1-5.

3. Đào Thị Hoài Thu - *Quan điểm của Đảng và Nhà nước trong quản lý thi hành án và một số kiến nghị đổi mới quản lý thi hành án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*, số tháng 2-2014- Tạp chí Nghề luật.

4. Đào Thị Hoài Thu - *Những vấn đề đặt ra trong điều kiện xây dựng mô hình tổ chức cơ quan thi hành án dân sự khu vực*, Tạp chí Nông thôn mới, số tháng 2-2014.

5. Đào Thị Hoài Thu - Nguyễn Quang Thái : “*Một số vấn đề đặt ra đối với công tác tổ chức, cán bộ của hệ thống thi hành án dân sự trong tình hình mới*”, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, số chuyên đề - 2013, tr 15 - 30.

6. Đề tài khoa học độc lập cấp nhà nước (2016) “*Quyền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” (tham gia nghiên cứu).

7. Đề tài khoa học cấp bộ “*Nghiên cứu tổ chức và hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện trong điều kiện thành lập tòa án sơ thẩm khu vực*”, đề tài nghiệm thu tháng 12/2014 (tham gia nghiên cứu).

8. Đề án khoa học cấp Bộ “*Đề án kiện toàn mô hình tổ chức và đội ngũ cán bộ thi hành án để thực hiện có hiệu quả Luật Thi hành án dân sự năm 2008*” (tham gia nghiên cứu).

9. Đề tài khoa học cấp Bộ (2010) “*Nghiên cứu thực trạng, nhu cầu phát triển đội ngũ Chấp hành viên và xây dựng chương trình đào tạo theo yêu cầu cải cách tư pháp*”(tham gia nghiên cứu).

10. Sách: *Pháp lệnh Thi hành án dân sự - Những điều cần biết*- Nhà xuất bản Tư pháp - 2004 (đồng tác giả).